

Bản án số: 228/2026/HNGĐ-ST.

Ngày 16-6-2026.

V/v “*Tranh chấp về cấp dưỡng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Hùng.

Bà Trần Ánh Nhạn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 368/2026/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 về việc “*Tranh chấp về cấp dưỡng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 203/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phùng Văn N, sinh năm 1990, CCCD: 024xxxxxxx, Cục Cảnh sát cấp ngày 20/8/2022, địa chỉ: Khu phố X, phường G, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

Bị đơn: Chị Đỗ Hồng T, sinh năm 1992, CCCD: 072xxxxxxx, Cục Cảnh sát cấp ngày 05/7/2021, địa chỉ: Ấp B, xã P, tỉnh Tây Ninh; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn anh Phùng Văn N trình bày: Anh và chị Đỗ Hồng T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 368/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh. Theo quyết định thì anh và chị T thỏa thuận giao anh được quyền nuôi 02 con chung là cháu Phùng Hoàng A, sinh ngày 22/10/2015 và cháu Phùng Hoàng K, sinh ngày 10/8/2017, anh không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung: Anh và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay anh lao động tự do, không có thu nhập ổn định, chi phí ăn học, sinh hoạt của các con ngày càng tăng cao nên anh không còn đủ khả năng để lo cho các con. Vì vậy, nay anh yêu cầu chị T hỗ trợ anh cấp dưỡng nuôi các con theo quy định của pháp luật.

Bị đơn chị Đỗ Hồng T trình bày: Chị xác định chị và anh N là vợ chồng và

đã ly hôn theo như nội dung anh N trình bày là đúng. Nay chị không đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo yêu cầu của anh N. Lý do: Hiện nay chị làm nghề bảo vệ cho công ty, mức thu nhập chỉ từ 8.000.000 (Tám triệu) đồng đến 10.000.000 (Mười triệu) đồng, ngoài chi phí sinh hoạt cá nhân, chị còn phải trả tiền thuê nhà trọ, trả nợ đã vay của người thân. Đồng thời, chị không tin tưởng anh N sẽ dùng số tiền cấp dưỡng để dùng vào việc nuôi con. Chị sẽ hỗ trợ chi phí nuôi các con theo khả năng của chị.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo Điều 70, 72 BLTTDS. Vụ án không có vi phạm tố tụng.

2. Việc giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 82, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Văn N về tranh chấp cấp dưỡng nuôi con đối với chị Đỗ Hồng T. Buộc chị T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Phùng Hoàng A, sinh ngày 22/10/2015 và cháu Phùng Hoàng K, sinh ngày 10/8/2017, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

2. Án phí dân sự sơ thẩm được tính theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh N và chị T đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tham gia phiên tòa đầy đủ;

[2] Về nội dung: Anh Phùng Văn N và chị Đỗ Hồng T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn hợp pháp, đã ly hôn theo theo quyết định Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 368/2025/QĐST-HNGĐ ngày 23/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh. Theo nội dung của quyết định thì anh N và chị T thỏa thuận giao anh N được quyền nuôi 02 con chung là cháu Phùng Hoàng A, sinh ngày 22/10/2015 và cháu Phùng Hoàng K, sinh ngày 10/8/2017, anh N không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con; tài sản chung: Anh N và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nay do mức chi phí nuôi con tăng cao nên anh N yêu cầu chị T có trách nhiệm hỗ trợ anh N cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Xét yêu cầu của anh N: Căn cứ vào quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình, được hướng dẫn tại Điều 7 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Hội đồng xét xử thấy rằng, chị T là người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con, tại nơi cư trú của chị T có mức lương tối thiểu vùng là 4.730.000 đồng/tháng (vùng II). Căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của chị T (thu nhập từ 8.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng) và nhu cầu thiết yếu của các cháu A, K. Xét thấy cần buộc

chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu A, cháu K, mỗi cháu 2.000.000 đồng/ tháng là phù hợp.

Xét ý kiến của chị T cho rằng hiện chị đang có nghĩa vụ trả nợ cho các chủ nợ nên không có khả năng cấp dưỡng nuôi con là không có cơ sở do chị T không cung cấp được chứng cứ để chứng minh cho ý kiến của chị T.

[3] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí: Chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 82, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Các Điều 12, 14, 26, 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phùng Văn N tranh chấp về cấp dưỡng đối với chị Đỗ Hồng T.

Buộc chị Đỗ Hồng T có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi cháu Phùng Hoàng A, sinh ngày 22/10/2015 và cháu Phùng Hoàng K, sinh ngày 10/8/2017, số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng / 01 tháng/ 01 cháu, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi cháu A, cháu K đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con. Anh N được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Anh N, chị T được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND KV 12 – Tây Ninh;*
- *Phòng THADS KV 12 – Tây Ninh;*
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *Lưu VT, hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Lê Văn Tài